

# Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và năng suất lao động ở Việt Nam

Nguyễn Thị Vân Hà

Trung tâm Phân tích và Dự báo, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

Tỷ trọng ngành nông nghiệp trong GDP giảm dần qua các năm, thay vào đó là tăng tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp và ngành dịch vụ. Kết quả là nền kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, phù hợp với quy luật tăng trưởng và phát triển kinh tế. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế góp phần thúc đẩy tăng trưởng năng suất lao động tổng hợp, đặc biệt trong giai đoạn 2001-2010 khi đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng mạnh. So với các quốc gia trong khu vực có trình độ phát triển cao hơn thì Việt Nam vẫn còn nhiều dư địa cho tăng trưởng kinh tế dựa vào chuyển dịch cơ cấu.

## 1. Bối cảnh cơ cấu kinh tế Việt Nam thời gian qua

Tăng trưởng và phát triển kinh tế của mỗi quốc gia đều gắn liền với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đặc biệt là tăng nhanh tỷ trọng đóng góp vào GDP của các ngành công nghiệp, ngành thương mại dịch vụ và giảm dần tỷ trọng đóng góp vào GDP của ngành nông nghiệp. Trong khoảng thời gian từ năm 2011 đến năm 2017, cùng với tốc độ tăng trưởng liên tục và tương đối ổn định của GDP, chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế cũng đã có sự thay đổi đáng kể theo hướng tích cực. Tỷ trọng đóng góp của ngành nông nghiệp vào GDP đã giảm, tăng tỷ trọng đóng góp trong GDP của ngành công nghiệp và ngành dịch vụ. Cụ thể, bảng 1 cho thấy nếu như năm 2011 tỷ trọng của ngành nông nghiệp trong GDP là 19,57% thì đến năm 2017 giảm xuống còn 15,34%; trong khi tỷ trọng của ngành công nghiệp trong GDP tăng từ 32,24% năm 2011 lên 33,40% năm 2017 và tỷ trọng của ngành dịch vụ tăng từ 36,73% năm 2011 lên 41,26% năm 2017.

Bảng 1: Cơ cấu GDP theo ngành kinh tế giai đoạn 2011-2017 (%)

Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017*
Nông nghiệp	19,57	19,22	17,96	17,70	17,00	16,32	15,34
Công nghiệp	32,24	33,56	33,19	33,21	33,25	32,72	33,40
Dịch vụ	36,73	37,27	38,74	39,04	39,73	40,92	41,26

Nguồn: Tổng cục thống kê. \* số bộ

Cùng với thay đổi tỷ lệ đóng góp vào GDP thì cơ cấu lao động trong các ngành này cũng có sự chuyển dịch rõ rệt. Nếu như năm 2011 tỷ trọng lao động trong ngành nông nghiệp là 48,4% thì đến năm 2017 đã giảm xuống còn 40,2%; ngược lại thì tỷ trọng lao động trong ngành công nghiệp tăng từ 21,2% năm 2011 lên 25,7% năm 2017 và tỷ trọng lao động ngành dịch vụ tăng từ 30,4% năm 2011 lên 34,1% năm 2017 (bảng 2).

Bảng 2: Tỷ trọng lao động theo ngành kinh tế giai đoạn 2011-2017 (%)

Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017*
Nông nghiệp	48,40	47,40	46,70	46,30	44,00	41,90	40,20
Công nghiệp	21,10	21,10	21,40	21,50	22,90	24,70	25,70
Dịch vụ	30,30	31,50	31,90	32,20	33,10	33,40	34,10

Nguồn: Tổng cục thống kê. \* số bộ

Một câu hỏi được đặt ra là sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế như vậy có đóng góp vào việc tăng năng suất lao động ở Việt Nam như thế nào? So với các nước trong khu vực và so với nhóm nước thu nhập trung bình thấp, nhóm nước thu nhập thấp thì tăng trưởng năng suất lao động của Việt Nam do yếu tố nào quyết định và có sự khác biệt gì so với các quốc gia được so sánh? Bài viết sử dụng phương pháp phân tích tỷ trọng thay đổi (Shift-share analysis—SSA) để xem xét và phân tích tác động của thay đổi cơ cấu kinh tế đến tăng trưởng năng suất lao động và so sánh với một số quốc gia, nhóm nước chọn lọc.

Phương pháp phân tích thay đổi tỷ trọng (shift-share analysis-SSA) được dùng để nghiên cứu tác động của sự khác biệt trong cấu trúc ngành đến tăng trưởng năng suất lao động tổng hợp lại các quốc gia khác nhau (Wolff 2000; Rao và Tang 2001). Phân tích này được sử dụng rộng rãi để đo lường sự đóng góp của các ngành khác nhau đến tăng trưởng năng suất lao động tổng hợp. Giá định cơ bản của công thức là sản lượng thực tế được tính theo giá cố định sử dụng ở cả mức dò tổng hợp và cấp ngành.

Theo phương pháp này, đóng góp của ngành vào tăng trưởng năng suất lao động tổng hợp có thể được chia thành ba yếu tố tác động:

- Yếu tố nội ngành (The within-sector effect): do lường sự đóng góp của tăng trưởng năng suất lao động trong một ngành lên tăng trưởng năng suất lao động tổng hợp.

- Yếu tố chuyển dịch cơ cấu (The structural change effect): do lường sự đóng góp của thay đổi cơ cấu qua việc đo lường sự thay đổi tỷ lệ lao động trong các ngành tới tăng trưởng năng suất lao động tổng hợp.

- Tương tác giữa các yếu tố (The interactive effect): do lường sự đóng góp của việc tương tác giữa tác động nội ngành và tác động thay đổi cơ cấu lên năng suất lao động tổng hợp.

## 2. Tác động của chuyển dịch cơ cấu kinh tế đến năng suất lao động

Kết quả của chuyển dịch cơ cấu chính là sự đóng góp vào nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, do bằng thay đổi năng suất lao động tổng hợp và tốc độ tăng năng suất lao động tổng thể nền kinh tế Việt Nam. Trong giai đoạn 2011-2017, năng suất lao động tổng thể nền kinh tế Việt Nam đã tăng từ 7.988 USD/người năm 2011 lên 10.427 USD/người năm 2017, với tốc độ tăng trung bình là 4,40%/năm. Trong đó, năng suất lao động của ngành dịch vụ tăng từ 9.707 USD/người năm 2011 lên 12.234 USD/người năm 2017, với tốc độ tăng trung bình khoảng 4,37%/năm; ngành công nghiệp có tốc độ tăng từ 12.133 USD/người năm 2011 lên 15.208 USD/người năm 2017 với tốc độ trung bình khoảng 3,94%/năm và ngành nông nghiệp tăng từ 3.215 USD/người năm 2011 lên 3.816 USD/người năm 2017 với tốc độ tăng trung bình khoảng 3,18%/năm (xem bảng 3).

**Bảng 3: Năng suất lao động giai đoạn 2011-2017 (USD/người)**

	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
Nông nghiệp	3.215	3.335	3.284	3.412	3.639	3.767	3.816
Công nghiệp	12.133	13.110	13.374	13.848	14.065	14.248	15.208
Dịch vụ	9.707	9.749	10.328	10.728	11.096	11.726	12.234
Tổng thể nền kinh tế	7.988	8.233	8.540	8.926	9.419	9.891	10.427

Nguồn: World Development Indicators và tính toán của tác giả

Kết quả phân tích thấy rằng chuyển dịch cơ cấu kinh tế đóng góp khá quan trọng vào tăng trưởng của năng suất lao động tổng thể nền kinh tế, đặc biệt trong giai đoạn 2001-2010 với mức đóng góp là 54%. Mặc dù bước sang giai đoạn 2011-2017 chuyển dịch cơ cấu kinh tế đã giảm tỷ lệ đóng góp vào năng suất lao động tổng hợp so với giai đoạn 2000-2010, nhưng vẫn giữ ở mức tương đối cao 39% (xem hình 1). Việc giảm tỷ trọng đóng góp của chuyển dịch cơ cấu kinh tế vào tăng trưởng năng suất lao động tổng hợp của giai đoạn 2011-2017 là phù hợp với quy luật phát triển của các nền kinh tế đã qua giai đoạn chuyển đổi. Điều đó có nghĩa là tăng năng suất lao động tổng hợp sẽ phụ thuộc chủ yếu vào tăng năng suất lao động của từng ngành.

Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến tăng trưởng năng suất lao động trong ba ngành kinh tế có thể thấy rằng ngành nông nghiệp có đóng góp rất tích cực chiếm 21% trên tổng số 39% mức đóng góp của chuyển dịch cơ cấu kinh tế đến tăng trưởng năng suất lao động. Tiếp sau đó là ngành dịch vụ có mức đóng góp 11% và ngành công nghiệp ở mức 7%. Trong khi đó, nếu xét về mức đóng góp vào tăng năng suất nội ngành thì bản thân ngành công nghiệp và ngành dịch vụ có mức tăng trưởng nội ngành khá cao chiếm tỷ trọng 22% và 27% trong tổng số mức đóng góp 56% vào tăng trưởng năng suất lao động

Các phân tích ở trên đã phần nào lý giải được nguyên nhân của sự dịch chuyển mạnh mẽ lao động từ ngành nông nghiệp sang ngành công nghiệp, đặc biệt sang ngành chế biến chế tạo nhất là sau khi có tác động của hội nhập kinh tế trong những năm đầu

thế kỷ 21, khi Việt Nam tham gia ký kết Hiệp định Thương mại Việt Nam — Hoa Kỳ năm 2001 và gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào năm 2007. Hội nhập quốc tế đưa đến những cơ hội lớn về thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào ngành công nghiệp chế biến chế tạo và mở ra những cơ hội về quan hệ thương mại với các quốc gia. Sự phát triển ngày càng mở rộng của ngành công nghiệp chế biến chế tạo kéo theo sự di chuyển của lao động từ ngành có năng suất lao động thấp hơn (nông nghiệp) sang ngành có năng suất lao động cao hơn và tác động làm tăng năng suất lao động tổng thể nền kinh tế.

## 3. So sánh với một số quốc gia và nhóm nước

Phân trên đã phân tích tác động của chuyển dịch cơ cấu kinh tế đến tăng trưởng kinh tế mà cụ thể là các yếu tố tác động đến tăng năng suất lao động. Ở phần này sẽ so sánh với một số quốc gia trong khu vực cũng như một số nhóm nước tương đồng để thấy rõ hơn kết quả chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Việt Nam.

Bảng 4 cho thấy rằng năng suất lao động của Việt Nam tuy có tốc độ tăng trưởng cao thứ 2 sau Trung Quốc, nhưng thấp hơn hẳn Trung Quốc và các nước trong khu vực. Cụ thể, năng suất lao động của Việt Nam chỉ bằng một nửa của Philippines, bằng 1/3 năng suất lao động của Thái Lan, bằng 2/3 năng suất lao động của Indonesia, bằng 1/7 năng suất lao động của Malaysia, bằng 1/2 năng suất lao động của Trung Quốc năm 2010 và đến năm 2016 chỉ bằng 1/3 năng suất lao động của Trung Quốc (Bảng 4). Tốc độ tăng trưởng năng suất lao động của Việt Nam ở mức khá cao (4,73%), cho thấy khá phù hợp với quy luật về năng suất cận biên giảm dần có lợi hơn với các nước có xuất phát điểm thấp hơn. Trong khi các quốc gia khác trong khu vực đã trải qua thời kỳ đô thị hóa và công nghiệp hóa thì những nước có xuất phát điểm thấp hơn như Việt Nam lại vẫn đang được hưởng cơ hội lớn về đô thị hóa và công nghiệp hóa để tăng năng suất lao động, liên tiếp bất kịp các quốc gia đi trước.

**Bảng 4: Năng suất lao động của Việt Nam và một số quốc gia trong khu vực (USD)**

	2006	2008	2010	2012	2014	2016	Tốc độ tăng trưởng TB hàng năm (%)
Malaysia	46.606	50.901	50.330	51.134	52.751	55.350	2,58%
Thái Lan	21.033	21.926	23.293	24.601	25.779	27.165	3,04%
Indonesia	16.675	17.812	18.832	20.366	21.940	23.552	2,81%
Philippines	13.220	13.837	14.084	14.841	16.200	17.373	1,86%
Việt Nam	6.545	7.124	7.714	8.233	8.926	9.891	4,73%
Trung Quốc	11.209	13.951	16.777	19.607	22.503	25.530	8,90%

Nguồn: World Development Indicators, theo giá PPP 2011

So với nhóm các nước có thu nhập thấp và trung bình và nhóm nước có thu nhập trung bình thấp thì năng suất lao động của Việt Nam ở mức thấp hơn xấp xỉ trên 2 lần và trên 1,5 lần và khoảng cách có xu hướng thu hẹp dần ở năm 2016 khi đang thẳng có xu hướng đi xuống. Ngược lại thì năng suất lao động của Việt Nam lại có xu hướng ngày càng cách xa so với nhóm các nước có thu nhập thấp khi luôn ở mức gấp

đôi. Nói cách khác, Việt Nam đang có trình độ phát triển gần tương đương với nhóm các nước thu nhập trung bình thấp.

Xem xét nền kinh tế với ba ngành kinh tế chính bao gồm nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ thì năng suất lao động của Việt Nam tuy thấp hơn các nước nhưng khoảng cách đang được thu hẹp lại, đặc biệt trong ngành dịch vụ. Trong ngành nông nghiệp, từ năm 2000 đến năm 2005 khi năng suất lao động của ngành nông nghiệp ở các nước Philippines và Indonesia gần như không thay đổi thì Trung Quốc, Việt Nam và Thái Lan có tốc độ tăng nhanh hơn. Tuy nhiên, trong giai đoạn từ năm 2005 đến năm 2016 trong khi các nước Thái Lan, Indonesia và Trung Quốc đạt mức tăng trưởng ấn tượng trong năng suất ngành nông nghiệp thì mức tăng trưởng năng suất lao động của Việt Nam trong ngành này vẫn duy trì ở mức thấp.

Trong ngành công nghiệp, năng suất lao động của Indonesia và Thái Lan luôn cao hơn Việt Nam khoảng từ 3 đến 4 lần, tiếp đó là năng suất lao động của Philippines cao hơn Việt Nam khoảng gần 2 lần. Trung Quốc có mức năng suất lao động trong ngành công nghiệp thấp hơn Việt Nam ở những năm 1991-1995. Tuy nhiên, năng suất lao động trong ngành công nghiệp của Trung Quốc tăng nhanh hơn Việt Nam và đã vượt xa Việt Nam kể từ năm 2005 đến năm 2016.

Trong ngành dịch vụ cũng xảy ra tình trạng tương tự như ngành công nghiệp, nhưng khoảng cách về năng suất lao động của Việt Nam so với các nước nhỏ hơn, gần bắt kịp với tốc độ tăng năng suất lao động của Philippines và Indonesia. So với Trung Quốc thì khoảng cách về năng suất lao động ngày càng rộng và khó có thể bắt kịp trong tương lai. Điều này cho thấy rằng năng suất lao động của Việt Nam đã có cải thiện qua các năm nhưng chưa đáng kể và hiệu quả còn thấp. Tuy nhiên, sự thay đổi cơ cấu của thị trường lao động có thể có những tác động âm trong tăng năng suất lao động của từng ngành kinh tế, nhưng vẫn có tác động cùng chiều lên năng suất lao động tổng hợp.

So sánh các yếu tố tác động đến tăng trưởng năng suất của Việt Nam so với các nước có thể thấy rằng, nước có năng suất lao động cao nhất là Malaysia thì việc cải thiện năng suất lao động thông qua tăng trưởng năng suất nội ngành (với tỷ trọng 110%), tức là tăng năng suất riêng của từng ngành đóng góp chính vào tăng trưởng chung của nền kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế hầu như không đóng vai trò trong việc tăng trưởng năng suất lao động (khi chỉ chiếm tỷ trọng -8%). Tương tự trường hợp của Trung Quốc cũng là do yếu tố nội ngành có tác động chủ yếu đến tăng trưởng năng suất lao động của toàn bộ nền kinh tế (với tỷ trọng 83%) và chuyển dịch cơ cấu chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ 9%. Trong khi đó, đóng góp của chuyển dịch cơ cấu kinh tế đến năng suất lao động của Thái Lan, Indonesia, Philippines, Việt Nam và nhóm các nước thu nhập trung bình thấp, nhóm nước thu nhập thấp

và trung bình chiếm tỷ lệ khá cao tương ứng với 27%, 26%, 17%, 39% và 29%, 23%. Những quốc gia này sẽ có nhiều ưu đãi để nâng cao năng suất lao động dựa vào thay đổi cơ cấu, chuyển dịch lao động từ thừa từ ngành nông nghiệp sang các ngành hiện đại hơn.

#### 4. Kết luận

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế đã đóng góp những kết quả nhất định vào tăng trưởng kinh tế nói chung và tăng năng suất lao động nói riêng của nền kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011-2016. Các phân tích đã đưa ra ở trên đều chứng minh rằng dịch chuyển lao động từ ngành nông nghiệp sang ngành công nghiệp và dịch vụ là xu hướng tất yếu, phù hợp với quy luật phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế cho các quốc gia đang phát triển. Việt Nam là một nước đang phát triển, do đó cũng không nằm ngoài quy luật này.

So sánh với các quốc gia có nền kinh tế phát triển hơn (như Malaysia, Thái Lan, Philippines, Indonesia) cho thấy Việt Nam tuy còn kém khá xa về trình độ phát triển nhưng về tốc độ tăng trưởng năng suất lao động thì Việt Nam nhanh hơn và trong tương lai gần sẽ đuổi kịp các quốc gia này. Tuy nhiên, so với Trung Quốc thì rõ ràng Việt Nam kém xa cả về tốc độ tăng trưởng năng suất lao động và trình độ phát triển.

#### Tài liệu tham khảo

Ngân hàng Thế giới và Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2015), Báo cáo Việt Nam 2035

Viện Năng suất Việt Nam (2015), Báo cáo năng suất Việt Nam 2015

Nguyễn Thị Mai Phương (2017), Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế của Việt Nam: Thành tựu và kiến nghị, Tạp chí Tài Chính, truy cập tại <http://tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu-trao-doi/chuyen-dich-co-cau-nganh-kinh-te-cua-viet-nam-thanh-tuu-va-kien-nghi-127535.html>

[6] Nguyễn Thị Tuệ Anh (2018), Chuyển dịch cơ cấu ngành và đóng góp vào chất lượng tăng trưởng kinh tế Việt Nam, Tạp chí Tài chính, truy cập tại <http://tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu-trao-doi/trao-doi-binh-luan-chuyen-dich-co-cau-nganh-va-dong-gop-vaocai-luong-tang-truong-kinh-te-viet-nam-135248.html>

Rao, Someshwar, and Jianmin Tang (2001) The contribution of ICTs to productivity growth in Canada and the United States in the 1990s, International Productivity Monitor 3

Baumol, William J., Sue Ann Batey Blackman and Edward N. Wolff (1985), "Unbalanced growth revisited: asymptotic stagnancy and new evidence", American Economic Review, Vol. 75, No. 4, pp. 806-817